

Số: **06/2024/QĐST-VDS**

T, ngày 27 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đoàn Lan Hương

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 48/2024/TLST-VDS ngày 27/6/2024 về việc “Yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 20/2024/QĐST-VDS ngày 16/8/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1986; HKTT và chỗ ở: Thôn Đ Thai, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1962; HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội. (người bị yêu cầu) – vắng mặt.

2/ Bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1963; HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã V, huyện T, TP Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu, trong quá trình tố tụng và tại phiên họp, người yêu cầu là chị Đỗ Thị N trình bày:

Ông Đỗ Văn C từ nhỏ sống cùng gia đình, sau đó trưởng thành đi làm, đều không có biểu hiện gì bất thường. Đến khoảng năm 1986, ông Đỗ Văn C ở nhà, không đi làm nữa và bắt đầu có các biểu hiện không bình thường. Ông C trở nên lảm li, không phản ứng với ai, không nhận biết được mọi việc xung quanh, không tự vệ sinh cá nhân được, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có người giúp đỡ. Tiền sử gia đình chúng tôi không có ai bị bệnh tâm thần (họ hàng nội ngoại đều không có). Từ tháng 6/2015, ông C được hưởng trợ cấp khuyết tật dạng khuyết tật: thần kinh, tâm thần, mức độ đặc biệt nặng tại xã V.

Ông Đỗ Văn C có vợ là bà Phạm Thị Đ (kết hôn năm 1984, ly hôn năm 1990) và có một người con ruột là chị Đỗ Thị N, ngoài ra ông C không còn con đẻ, con riêng, con nuôi nào khác.

Nay, chị N làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự. Ngoài ra, chị không còn yêu cầu nào khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị Đ: nhất trí với lời trình bày của chị N, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Đỗ Văn C mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp:

- Các đương sự giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đỗ Văn C mất năng lực hành vi dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Kết luận giám định sức khỏe tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận ông Đỗ Văn C bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng (mã bệnh F20.5). Ông C mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị N, tuyên bố ông C mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Đỗ Văn C có hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại thôn B, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội nên đơn yêu cầu của chị Đỗ Thị N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35 và khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai thống nhất của các đương sự và xác minh trong quá trình giám định sức khỏe tâm thần: Khoảng năm 1986, ông Đỗ Văn C bắt đầu có các biểu hiện không bình thường. Ông C chỉ ở nhà không đi làm gì nữa, làm lì không tiếp xúc với ai, đau đầu, mất ngủ, có đêm thức trắng, nói linh tinh, đánh bố mẹ và vợ con vô cớ, bỏ nhà đi lang thang, không nhận biết được mọi việc xung quanh, không tự vệ sinh cá nhân được, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có người giúp đỡ.

Ngày 04/7/2024, Tòa án nhân dân huyện T đã Trung cầu Viện pháp y tâm thần trung ương thực hiện giám định pháp y tâm thần và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của ông C.

Tại Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 224/KLGD ngày 05/8/2024 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: *“Tại thời điểm giám định đối tượng Đỗ Văn C bị bệnh Tâm thần phân liệt thể di chứng, bệnh ở giai đoạn sa sút tâm thần. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.5. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*. Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự, điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị N, tuyên bố ông Đỗ Văn C mất năng lực hành vi dân sự.

Về người giám hộ: Ông Đỗ Văn C đã ly hôn với bà Phạm Thị Đ, ông C có một người con duy nhất là chị Đỗ Thị N. Căn cứ quy định tại Điều 53 của Bộ luật Dân sự xác định chị Đỗ Thị N là người giám hộ của ông Đỗ Văn C.

[3] Về lệ phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Quyết định theo quy định tại Điều 371, 372 Bộ luật tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 điều 39, Điều 149, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 22, Điều 53 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị N.

Tuyên bố: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1962; HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội mất năng lực hành vi dân sự.

Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1986, HKTT và chỗ ở: Thôn Đ Thai, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội là người giám hộ của ông Đỗ Văn C.

2. Lệ phí: Chị Đỗ Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm; đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí do chị Đỗ Thị N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tiền số 0016312 ngày 27/6/2024. Chị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

Đoàn Lan Hương